Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 08/05/2025 17:16:27 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1655/QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1720/QĐ-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1865/QĐ-BTC ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Đề án Đổi mới việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính *(tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các đơn vị thuộc Bộ căn cứ Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách tại Điều 1 Quyết định này, chủ trì xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết đối với từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi thực hiện của Bộ bảo đảm áp dụng thống nhất trong việc xử lý công việc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống quản lý chất lượng của Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 5 Điều 35 Nghị định số 61/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính *(Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)*.

2. Văn phòng Bộ chủ trì, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Quyết định công bố quy trình nội bộ giải quyết của từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.

3. Trên cơ sở quy trình nội bộ của các đơn vị, Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số chủ trì, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Quyết định công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Bộ Tài chính.

4. Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cục Dự trữ Nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng, ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của các đơn vị; công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thực hiện theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1423/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính được tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính và

danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2547/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Kế hoạch và Đầu tư hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTT);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Cổng TTĐT Bộ Tài chính (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, VP (CCHC) (04b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH

Nguyễn Đức Tâm

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
I		**Lĩnh vực tin học**			
1	1	2.002206	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Quyết định số 336/QĐ-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số
II		**Lĩnh vực kế toán, kiểm toán**			
2	1	1.007637	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
3	2	1.007636	Thủ tục đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
4	3	1.007635	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cấp lại)	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 30/9/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
5	4	1.007634	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (điều chỉnh)	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 30/9/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
6	5	1.007633	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cấp lần đầu)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
7	6	1.007632	Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
8	7	1.007631	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (điều chỉnh)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
9	8	1.007475	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (cấp mới)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
10	9	1.007459	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho chi nhánh doanh nghiệp kế toán nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
11	10	1.007456	Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
12	11	1.007451	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán (cấp lần đầu)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
13	12	1.007444	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi kế toán viên hành nghề bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
14	13	1.007437	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán hết thời hạn, khi kế toán viên thay đổi nơi làm việc hoặc nơi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, khi thay đổi tên của doanh nghiệp dịch vụ kế toán viên hành nghề đăng ký hành nghề	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
15	14	1.007435	Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
16	15	1.007426	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (cấp mới)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
17	16	1.007423	Thủ tục xin hoãn giờ cập nhật kiến thức đối với kế toán viên hành nghề	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
18	17	1.013507	Thủ tục xin hoãn giờ cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
19	18	1.007422	Thủ tục chấp thuận hội nghề nghiệp, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán đủ điều kiện tổ chức cập nhật kiến thức	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
20	19	3.000061	Thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nước ngoài	Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 23/3/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
21	20	1.007639	Thủ tục đăng ký tổ chức cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
22	21	1.007638	Thủ tục đăng ký tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng	Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 23/3/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
23	22	1.007474	Thủ tục đăng ký sửa đổi chế độ kế toán theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 30/9/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
24	23	1.007473	Thủ tục đăng ký sửa đổi chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 30/9/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
III		**Lĩnh vực quản lý giá**			
25	1	1.011500	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	Quyết định số 1709/QĐ-BTC ngày 22/7/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý giá
26	2	2.002634	Đăng ký hành nghề thẩm định giá	Quyết định số 1709/QĐ-BTC ngày 22/7/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý giá
IV		**Lĩnh vực dịch vụ tài chính**			
27	1	3.000046	Thủ tục hướng dẫn về hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất cho các ngân hàng thương mại nhà nước do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thuỷ sản	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
28	2	1.007241	Thủ tục hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
29	3	2.002245	Hướng dẫn cơ chế hỗ trợ lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
30	4	3.000044	Thủ tục cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
31	5	3.000041	Thủ tục hướng dẫn cơ chế hỗ trợ lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
32	6	3.000039	Thủ tục lập kế hoạch, tạm cấp bù, quyết toán cấp bù lãi suất thực hiện cho vay nhà ở xã hội	Quyết định số 1853/QĐ-BTC ngày 30/8/2016 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
33	7	3.000035	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
34	8	3.000027	Thủ tục đăng ký mới, duy trì hoặc loại bỏ tư cách nhà tạo lập thị trường	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
V		**Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm**			
35	1	1.012366	Chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
36	2	1.012364	Phê chuẩn hoặc thay đổi phương pháp phân chia thặng dư trong bảo hiểm nhân thọ	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
37	3	1.012363	Đăng ký nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
38	4	1.012362	Thực hiện (hoặc điều chỉnh, chấm dứt) hoạt động đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
39	5	1.012361	Đăng ký phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
40	6	1.012355	Thay đổi nội dung, phạm vi, thời hạn hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
41	7	1.012365	Giải thể doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chấm dứt hoạt động chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
42	8	1.012360	Chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
43	9	1.012359	Đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
44	10	1.012358	Mở chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác tại nước ngoài của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
45	11	1.012357	Mở, chấm dứt, thay đổi địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
46	12	1.012356	Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức tổ chức hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
47	13	1.012354	Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp dẫn đến cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu 10% vốn điều lệ trở lên hoặc giảm xuống dưới 10% vốn điều lệ	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
48	14	1.012350	Tăng, giảm vốn điều lệ, vốn được cấp của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
49	15	1.012348	Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
50	16	1.012347	Gia hạn giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
51	17	1.012346	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
52	18	1.012345	Bổ nhiệm, thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
53	19	1.012344	Cấp giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
54	20	1.012343	Chi trả từ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
55	21	1.012341	Đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
56	22	1.012340	Đề nghị cấp/cấp lại giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô	Quyết định số 217/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
57	23	1.012339	Đăng ký/thay đổi phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm vi mô	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
58	24	1.012337	Thành lập Hội đồng quản lý quỹ bảo hiểm xe Cơ giới	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
59	25	1.012342	Đề nghị giải thể của tổ chức bảo hiểm tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
60	26	1.012338	Thay đổi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ bảo hiểm xe Cơ giới.	Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
VI		**Lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài**			
61	1	2.000301	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Quốc hội	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
62	2	2.002046	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
63	3	2.000239	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
64	4	1.009562	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Quốc hội	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
65	5	1.000701	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
66	6	1.000381	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
67	7	1.000368	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
68	8	2.000114	Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
69	9	2.002255	Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
70	10	2.002256	Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về nước	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
71	11	1.009565	Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài	Quyết định số 2469/QĐ-BTC ngày 25/10/2024 của Bộ Tài chính	Cục Đầu tư nước ngoài
VII		**Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam**			
72	1	1.009627	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
73	2	1.009628	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2025	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
74	3	1.009629	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
75	4	1.009630	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2022	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
76	5	1.009631	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
77	6	1.009632	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
78	7	1.009633	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
79	8	1.009634	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
80	9	1.009635	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành
81	10	1.009636	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính - Kinh tế ngành

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ TÀI CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1655 /QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
I		**Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm**			
1	1	1.011422	Chuyển đổi chứng chỉ đại lý bảo hiểm	Quyết định số 3032/QĐ-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
2	2	1.010389	Phúc khảo bài thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm	Quyết định số 3032/QĐ-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
3	3	1.010392	Phúc tra bài thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm	Quyết định số 3032/QĐ-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
4	4	1.010390	Đăng ký thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm	Quyết định số 3032/QĐ-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
5	5	1.010387	Thi cấp chứng chỉ Đại lý Bảo hiểm	Quyết định số 3032/QĐ-BTC ngày 23/12/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
6	6	2.002170	Phê chuẩn/thay đổi sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp	Quyết định số 1707 /QĐ-BTC ngày 29/8/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
7	7	1.010373	Cấp phép thành lập và hoạt động tổ chức bảo hiểm tương hỗ	Quyết định số 2044/QĐ-BTC ngày 23/9/2016 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm
8	8	1.010369	Chấp thuận doanh nghiệp bảo hiểm triển khai bảo hiểm khai thác hải sản	Quyết định số 2044/QĐ-BTC ngày 23/9/2021 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
II		**Lĩnh vực kế toán, kiểm toán**			
9	1	1.007413	Đăng ký dự thi chứng chỉ kiểm toán viên đối với người đã có chứng chỉ kế toán viên	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
10	2	1.007412	Đăng ký dự thi sát hạch đối với người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
11	3	1.007411	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên hoặc chứng chỉ kế toán viên (đăng ký thi lại các môn chưa đạt hoặc thi tiếp các môn chưa thi)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
12	4	1.007384	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kế toán viên (đăng ký lần đầu)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
13	5	1.007380	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên (đăng ký lần đầu)	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán
III		**Lĩnh vực quản lý công sản**			
14	1	1.006222	Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ	Quyết định số 828/QĐ-BTC ngày 17/5/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý công sản
15	2	1.005437	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của tổ chức, cá nhân tham gia mua, thuê tài sản, nhận chuyển nhượng, thuê quyền khai thác tài sản công	Quyết định số 209/QĐ-BTC ngày 13/2/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý công sản
16	3	1.005436	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản	Quyết định số 209/QĐ-BTC ngày 13/2/2019 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý công sản
IV		**Lĩnh vực quản lý giá**			
17	1	2.002633	Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định viên về giá	Quyết định số 1708 /QĐ-BTC ngày 22//2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý giá

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
18	2	1.012735	Hiệp thương giá	Quyết định số 1917 /QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý giá
19	3	1.012744	Điều chỉnh giá hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quyết định số 1917 /QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý giá
V		**Lĩnh vực quản lý nợ và kinh tế đối ngoại**			
20	1	1.009393	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức rút vốn bổ sung Tài khoản tạm ứng hoặc báo cáo chi tiêu từ TKTƯ.	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
21	2	1.009392	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức rút vốn lần đầu về tài khoản tạm ứng	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
22	3	1.009390	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức rút vốn bằng L/C có thư cam kết.	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
23	4	1.009389	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức thanh toán trực tiếp	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
24	5	1.009391	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức Hoàn vốn.	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
25	6	1.009388	Thủ tục rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức rút vốn bằng thư tín dụng (L/C) từ tài khoản tạm ứng	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
26	7	1.009387	Thủ tục sửa đổi thư tín dung (L/C) đối với trường hợp rút vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài theo hình thức rút vốn bằng L/C có thư cam kết	Quyết định số 1679/QĐ-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
27	8	3.000077	Thủ tục rút vốn đối với phần vốn vay theo phương thức hỗ trợ ngân sách áp dụng đối với dự án "Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam" vay vốn Ngân hàng thế giới	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
28	9	3.000071	Giải ngân từ tài khoản tiếp nhận viện trợ về tài khoản thực hiện dự án thành phần đối với Dự án đảm bảo an ninh lương thực cho các nông dân bị thiệt thòi (2KR)	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
29	10	3.000067	Hướng dẫn thủ tục rút vốn bổ sung từ tài khoản đặc biệt vốn vay JICA cho Chương trình đào tạo vệ tinh cơ bản của Dự án ứng phó thiên tai và biến đổi khí hậu sử dụng vệ tinh quan sát trái đất (Dự án Trung tâm Vũ trụ Việt Nam)	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
30	11	3.000062	Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay (ODA) của Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2)	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
31	12	3.000060	Hướng dẫn thủ tục thanh toán từ tài khoản đặc biệt vốn vay JICA cho Chương trình đào tạo vệ tinh cơ bản của Dự án ứng phó thiên tai và biến đổi khí hậu sử dụng vệ tinh quan sát trái đất (Dự án Trung tâm Vũ trụ Việt Nam)	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
32	13	3.000059	Thủ tục Giải ngân vốn vay JICA cho hợp phần phát triển nguồn nhân lực và hợp phần dự án nghiên cứu thuộc Dự án Nâng cấp trường Đại học Cần Thơ.	Quyết định số 2059/QĐ-BTC ngày 26/9/2016	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
33	14	3.000052	Chuyển nhượng, chuyển giao dự án, tài sản sau đầu tư của đối tượng được bảo lãnh	Quyết định số 1734/QĐ-BTC ngày 04/10/2019	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
34	15	3.000051	Thế chấp một phần tài sản hình thành từ nguồn vốn được Chính phủ bảo lãnh cho bên thứ ba	Quyết định số 1734/QĐ-BTC ngày 04/10/2019	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
35	16	3.000049	Chấp thuận ngân hàng phục vụ cho khoản vay, khoản phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh của doanh nghiệp	Quyết định số 1734/QĐ-BTC ngày 04/10/2019	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
36	17	3.000048	Thẩm định cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ	Quyết định số 1734/QĐ-BTC ngày 04/10/2019	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
V.1		**Lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam**			
V.1.1		**Mục 1. Nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam**			
37	18	2.002333	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
38	19	2.002328	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
39	20	2.002329	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
40	21	2.002330	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
41	22	2.002331	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
42	23	2.002332	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Quyết định số 1327/QĐ-BKHĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
43	24	2.002058	Xác nhận chuyên gia	Quyết định số 1753/QĐ-BKHĐ ngày 28/11/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
V.1.2		Mục 2. Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài			
44	25	1.008422	Tham gia chương trình, dự án khu vực	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
45	26	1.008418	Quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách trung ương cho Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
46	27	2.002058	Đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
47	28	2.002309	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Chính phủ	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
48	29	2.000042	Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
49	30	2.000028	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, trừ dự án nhóm A	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
50	31	2.002074	Quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
51	32	2.002463	Điều chỉnh chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
52	33	1.004864	Quyết định chủ trương thực hiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
53	34	2.002464	Điều chỉnh quyết định chủ trương thực hiện và quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
54	35	1.008412	Quyết định chủ trương tiếp nhận khoản hỗ trợ ngân sách chung	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
55	36	2.000514	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
56	37	2.002462	Điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
57	38	2.002465	Ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn điều ước quốc tế về vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
58	39	1.008423	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
59	40	2.002464	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
60	41	2.002053	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
61	42	2.002050	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
62	43	2.002551	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại
VI		**Lĩnh vực quản lý đấu thầu**			
63	1	2.002610	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý đấu thầu
64	2	2.002611	Cập nhật thông tin tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý đấu thầu
65	3	1.012507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý Đấu thầu
66	4	1.012508	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý Đấu thầu
67	5	1.012509	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý Đấu thầu

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
68	6	1.012510	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Quản lý Đấu thầu
69	7	1.009487	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý đấu thầu
70	8	1.009488	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý đấu thầu
71	9	1.009489	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý đấu thầu
72	10	1.009490	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý đấu thầu
73	11	2.002602	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính	Cục Quản lý đấu thầu
VII		**Lĩnh vực dịch vụ tài chính**			
74	1	3.000258	Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	Quyết định số 135/QĐ-BTC ngày 10/02/2022 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
75	2	3.000040	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế	Quyết định số 2291/QĐ-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
76	3	3.000038	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
77	4	3.000037	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
78	5	3.000032	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chức nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính
79	6	3.000029	Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm	Quyết định số 309/QĐ-BTC ngày 28/02/2019 của Bộ Tài chính	Vụ Các định chế tài chính

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
VIII		Lĩnh vực phát triển doanh nghiệp nhà nước			
80	1	3.000213	Thủ tục xử lý miễn lãi các khoản lãi chậm nộp của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (cấp Trung ương)	Quyết định 1399/QĐ-BTC ngày 11/07/2022 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
81	2	3.000203	Thủ tục thẩm định, chấp thuận chủ trương các khoản vay nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả dưới hình thức hợp đồng vay gắn với dự án đầu tư của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Quyết định 271/QĐ-BTC ngày 10/03/2022 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
82	3	3.000187	Thủ tục chi hỗ trợ cấp bù 2 quỹ khen thưởng - phúc lợi cho các doanh nghiệp Quốc phòng - An ninh	Quyết định 2541/QĐ-BTC ngày 11/12/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
83	4	1.007613	Thủ tục quyết toán kinh phí hỗ trợ	Quyết định 1844/QĐ-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
84	5	1.007612	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc các Bộ, ngành	Quyết định 1844/QĐ-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
85	6	1.007610	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị thuộc các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước	Quyết định 1844/QĐ-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
86	7	1.007608	Thủ tục lập, tổng hợp, giao và phân bổ dự toán hỗ trợ kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị thuộc địa phương	Quyết định 1844/QĐ-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
87	8	1.007581	Thủ tục lập, tổng hợp, giao và phân bổ dự toán hỗ trợ kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước	Quyết định 1844/QĐ-BTC ngày 18/09/2017 của Bộ Tài chính	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
88	9	1.000621	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
89	10	1.000575	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
90	11	2.000230	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố	Đơn vị giải quyết
91	12	1.000609	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
92	13	2.000198	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
93	14	2.000237	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
94	15	2.000213	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
95	16	2.000188	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Quyết định số 1330/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước
IX		**Lĩnh vực phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể**			
96	1	1.005100	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên	Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể
97	2	1.000062	Công bố thông tin thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; tăng, giảm vốn góp của quỹ; gia hạn thời gian hoạt động của quỹ; thanh lý, giải thể quỹ và kết quả giải thể quỹ trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Quyết định số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21/9/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể
98	3	2.002418	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể